

*Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!*

*Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 25/03/2024*

\*\*\*\*\*

## **TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ**

### **BÀI 76**

Hòa Thượng dạy nếu chúng ta không đọc Kinh, không niệm Phật, không y theo giáo huấn của Kinh điển để tu sửa tâm mình thì không thể tiêu trừ được nghiệp chướng. Ngài nói rằng khi đó, nếu chúng ta có làm gì đi chăng nữa thì chỉ là nhận được chút phước báu hữu lậu mà thôi. Tất cả những nghiệp chướng, tập khí đều hiện rõ ở khuôn mặt chúng ta.

Người mê mờ thì không nhìn ra điều này nhưng người có trí tuệ thì sẽ thấy rất rõ ràng. Một số tà ma ngoại đạo cùng đồ chúng rất tích cực làm thiện ví dụ như mở nhiều quán chay nhưng chỉ để tô đắp danh vọng, vị thế chứ không xuất phát từ tâm Đại Từ Bi và càng không phải khuyến khích chúng sanh phát tâm Đại Từ Bi. Chỗ này rất vi tế.

Trong khi đó, người thế gian lại rất thích bỏ tiền ra làm thiện mà không cần phải bỏ tập khí phiền não, không cần rèn luyện thức khuya dậy sớm hay ăn chay niệm Phật. Họ thích làm việc thiện để có phước, tuy nhiên, Phật pháp chân chánh thì không như vậy mà luôn chú trọng loại bỏ những tập khí xấu ác của mỗi cá nhân như “*ảo danh ảo vọng, tự tư tự lợi*”, hưởng thụ “*năm dục sáu trần*”, “*tham sân si mạn*”. Người chân thật tu hành làm tất cả mọi việc tốt đẹp trên cõi đời này cũng để tiêu trừ tập khí của mình như Bồ thí để diệt trừ tâm tham.

Người thế gian không phân biệt được điểm này nên cũng Bồ thí nhưng tăng trưởng “*danh vọng lợi dưỡng*” và lòng tham. Ma đạo không khuyến khích họ bỏ đi tập khí phiền não nên nhiều người thế gian rất thích. Thậm chí chúng Ma cấp thấp còn triển khai một số thần thông nhỏ như khuyến khích ăn chay, rồi ai đó ăn mặn là liền có người tới nhắc nhở ngay nên khiến người ta tin phục sát đất. Họ không nhận ra rằng ăn chay chỉ là trợ lực tu hành. Miệng ăn chay thì tâm cũng phải chay.

Cho nên, Hòa Thượng dạy tu hành là phải nghe Kinh nghe pháp, niệm Phật và nếu không đem giáo huấn trên Kinh áp dụng mà tu sửa tâm hạnh của mình thì vẫn không thể nào tiêu trừ được nghiệp chướng. Nếu làm việc thiện mà không loại trừ tập khí phiền não thì chỉ là tạo một chút phước hữu lậu, rồi vẫn đi vào tam ác đạo. Súc sanh, ngã quỷ đều có hưởng phước.

Hòa Thượng nói: “***Phải phát khởi được tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề chính là tâm triệt để giác ngộ, có thể buông bỏ được thân tâm thế giới, tin sâu vào Tịnh Độ, nhất tâm nhất ý niệm một câu A Di Đà Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc không***

**hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Lập định thệ nguyện đời này nhất định phải vãng sanh Tịnh Độ, thấy được Phật A Di Đà. Người có được chí nguyện kiên định như vậy chính là phát tâm vô thượng Bồ Đề**". Tâm Bồ Đề là tâm phục vụ chúng sanh, tâm vượt thoát sinh tử, không có sự tham luyến ở thế gian. Làm các việc lợi ích chúng sanh mà thấy mình làm đang làm hoặc làm quá nhiều thì đã dính mắc rồi. Đó không phải tâm Bồ Đề.

Nhiều người hiểu sai về Tâm Bồ Đề. Họ cho rằng tâm Bồ Đề là tin Tịnh Độ, một lòng một dạ niệm Phật cầu sanh, buông bỏ mọi thứ và không làm gì cả. Cho nên nhiều nơi đã tạo ra sự chướng ngại trùng trùng, thậm chí trong gia đình nổi lên phong khí oán hận giữa Cha Mẹ, Vợ Chồng, con cái.

Một câu chuyện đau lòng xảy ra cách đây mấy mươi năm, thời điểm đó Tịnh Độ đang phát triển mạnh mẽ, người người phát tâm niệm Phật. Có một người phụ nữ hơn 50 tuổi sống trong một gia đình êm ấm, sau khi bà giác ngộ Phật pháp thì tối ngày tu tập nhưng lại khiến người chồng buồn phiền, cảm thấy như người thừa trong nhà nên ông nổi giận đốt Kinh sách, đập chuông mõ. Căng thẳng cao trào đến mức họ li dị. Thời gian sau, ông lấy một cô gái trẻ là người gom đồng nát làm vợ. Hai người con trai có địa vị trong xã hội thấy vậy cũng không về với Cha. Nghe tin này, bà vợ đang trên đường đi tham dự khóa tu trong miền Nam liền tức giận, nhồi máu lên mà chết.

Chúng ta là cư sĩ tại gia thì phải biết hài hòa. Tổ Ấn Quang dạy: "*Đốn luân tận phận. Nhàn tà tồn thành. Nhất tâm niệm Phật. Cầu sanh Tịnh Độ*". "*Đốn luân tận phận*" là dốc hết trách nhiệm trong vai trò trách nhiệm của mình. Là một người công chức, công nhân hay nhân viên; là một người chồng, người vợ, người con; là người công dân một quốc gia thì phải làm tròn vai trò bổn phận của mình.

Đồng tu chúng ta cũng có một cặp vợ chồng hận nhau đến mức người chồng mắng người vợ rằng: "*Mày mà vào địa ngục thì tao cũng vào địa ngục bóp cổ mày*". Tuy nhiên, họ đã thay đổi và tại lễ tri ân hôm vừa rồi, họ đã nắm tay nhau trên sân khấu để cảm ơn nhau. Không có Kinh điển nào dạy chúng ta tu hành mà tạo ra sự oan trái. Càng tu hành thì vai trò bổn phận của mình càng phải làm cho tròn mà không hề vướng mắc. Đó là chỗ khó. Buông bỏ được thân tâm thế giới nhưng là buông "*trên tâm*" chứ không phải buông "*trên sự*".

Nhiều người tưởng rằng buông "*trên sự*" là tốt nhưng đâu đó có lẽ là do bất tài vô dụng, nhếch nhác, sợ khó sợ khổ, không dám làm nên lựa chọn ngồi trong phòng máy lạnh niệm Phật sung sướng hơn. Nhưng có sung sướng thật không khi tinh mịch niệm Phật nhưng thân thì đầy bệnh, tâm thì đầy phiền não còn chúng sanh chẳng được lợi ích gì.

Nếu chúng ta tu hành như vậy thì không thể làm cảm động được, không thể độ được những người trí thức. Cho nên chúng ta học Phật thì phải nghe Kinh nghe pháp để

lý giải được thấu đáo lời của Phật, của tổ sư đại đức để biết khởi tâm động niệm, đối nhân xử thế, đối người tiếp vật hợp tình, hợp lý. Hòa Thượng từng nói: *“Bạn nói bạn độ chúng sanh mà cơm bạn không biết nấu”*. Ngài nhắc đến nấu cơm là ý nói từ việc nhỏ như thế đến những việc lợi ích chúng sanh cũng phải biết làm, nỗ lực làm.

Ở các khu đào tạo của chúng ta, rau được trồng mọi nơi đủ các loại, cây trái xum xuê. Những người đang làm vườn đó đều là người niệm Phật. Người niệm Phật lại biết làm tất cả mọi việc lợi ích chúng sanh thì tốt hơn rất nhiều. Chỉ cần khởi tâm làm nhiều việc lợi ích chúng sanh là đã có thể dẹp được tâm tự tư ích kỷ, ảo danh ảo vọng của mình.

Họ đã làm ra tấm gương khiến những đồng tu niệm Phật nơi khác rất ngưỡng mộ. Ngày ngày vừa niệm Phật vừa làm việc phục vụ chúng sanh mà họ lúc nào cũng vui như Tết còn những người đóng cửa niệm Phật trong phòng thì mặt mũi không vui vẻ chút nào. Vậy mà những người này lại nói chúng ta là xen tạp. Người xen tạp như chúng tôi mà bất cứ ai gặp chúng tôi ngay cả khi chúng tôi không mặc áo tu mà mặc áo dài cách tân tại lễ tri ân, cũng đều niệm câu *“A Di Đà Phật”* để chào.

Mặc dù chúng tôi được chào bằng câu *“A Di Đà Phật”* nhưng chúng tôi chưa hề đáp lại bằng câu *“A Di Đà Phật”* vì tu hành niệm Phật và giáo dục là hai môi trường khác nhau. Tu hành là cho chính bản thân mình còn làm giáo dục là vừa hoàn thiện bản thân vừa giáo dục người. Việc làm lợi ích chúng sanh là từ bi xuất phương tiện còn việc tu hành cầu giải thoát nằm ở nơi tâm mình. Chúng ta nỗ lực làm mọi việc nhưng từ nơi tâm vẫn có thể buông bỏ được thân tâm thế giới. Hòa Thượng dạy là chưa buông bỏ được cũng phải buông bỏ vì một khi vô thường đến cũng vẫn phải buông để ra đi.

Hòa Thượng dạy: *“Quan trọng nhất là phải phát được tâm Bồ Đề tức trên cầu Phật đạo, dưới tiếp độ chúng sanh”*. Sự chỉ dạy của Hòa Thượng mới trọn vẹn tâm Bồ Đề, tuy nhiên, người ta lại giải thích tâm Bồ Đề chỉ ở về đầu *“trên cầu Phật đạo”* tức là tin vào Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, tin vào một câu *“A Di Đà Phật”*, tin một đời này nhất định vãng sanh. Không sai! Nhưng còn về sau là *“dưới tiếp độ chúng sanh”*, như vậy mới là tâm Bồ Đề.

Làm mọi việc lợi ích chúng sanh mà tâm mình không hề vướng mắc. Tất cả các buổi lễ tri ân chúng ta tổ chức, chúng tôi đều không soạn bài phát biểu, không hề suy nghĩ hôm nay mình sẽ nói gì và nói xong thì không lưu lại trong bộ nhớ. Đó cũng là trạng thái của buông bỏ thân tâm thế giới. Đành rằng buông bỏ chưa tốt, mới chỉ được mấy phần trăm nhưng Hòa Thượng dạy là làm chưa được tốt, vẫn cứ cố làm. Quan trọng nhất là buông được thân tâm thế giới, buông được những vướng mắc trong tâm cũng như tất cả những dính mắc bên ngoài. Nếu lúc nào cũng nghĩ mình có địa vị, mình là người nổi danh nổi tiếng là sai rồi. Cần luôn nhớ đến lời dạy của Hòa Thượng là: *“Việc tốt cần làm nên làm không công, không đức”*. Muốn làm việc tốt lợi ích cho chúng sanh thì mình phải có năng lực.

Sự kiện Đại Lễ Tri Ân Cha Mẹ và Vợ Chồng chúng ta vừa tổ chức chính ngày hội tri ân. Vợ nhạc kịch mở màn sự kiện rất xứng với tầm vóc của lễ hội. Vì sao chúng ta có thể làm được như vậy? Là do tâm khởi lên là tâm chân thật nên cách nghĩ, cách làm của mình sẽ xứng tầm với ý nghĩa và quy mô của sự kiện. Bản thân chúng tôi trước đó chỉ biết thoáng qua chưa tìm hiểu kỹ sự kiện 12 ngày đêm nhưng ý tưởng cho vợ nhạc kịch tự nhiên phát khởi vì chính mình phát tâm phục vụ và công hiến.

Cho nên tâm kiên định thì tất cả mọi việc đều kiên định. Nếu việc này kiên định, việc khác không kiên định thì mình có bao nhiêu cái tâm. Chúng ta không quán chiếu chỗ này nên tâm bao chao dao động, việc này thì kiên định, việc kia thì rề rà v.v. Vậy thì đâu phải là nhất tâm, nhất tâm phải kiên định. Mọi sự mọi việc diễn ra trong nguồn tâm của mình đều phải kiên định.

Hòa Thượng chỉ dạy: **“Hiện tại chúng ta học Phật tu hành, muốn có thọ dụng lớn nhất thì phải nghe Kinh nghe pháp, phải niệm Phật”**. Hằng ngày chúng ta không dụng tâm niệm Phật thì sẽ niệm vọng tưởng. Nhiều người lãng xăng luôn ở trạng thái hấp tấp, niệm Phật thì không mà niệm những thứ khác thì nhiều. Trong khoảng một tháng nay, đặc biệt trước lễ tri ân, chúng tôi làm việc liên tục qua các chuyến đi các tỉnh miền Tây và Tây Nguyên. Đến đâu chúng tôi cũng ghé thăm, động viên mọi người một vài câu, khuyến khích họ hướng thiện và đặc biệt, chúng tôi không quên tặng những món quà. Nếu tâm ý chúng tôi qua loa xen tạp thì không thể thực hiện công việc nhiều như vậy.

Sáng nay, chúng tôi sẽ ghé thăm một trường mầm non và chúng tôi đã luộc xong bánh để làm quà tặng. Nếu ảo danh, ảo vọng, xen tạp thì không thể làm được như vậy. Con người với tâm xen tạp sẽ chú trọng **“danh vọng lợi dưỡng”**, cái gì có lợi thì mới làm. Còn mọi việc làm của chúng ta đều vì lợi ích tha nhân, không vì lợi ích chính mình.

Hòa Thượng nói chúng ta học Phật tu hành thì thọ dụng lớn nhất chính là phải đọc Kinh, nghe Kinh, niệm Phật. Có như vậy chúng ta mới biết thay đổi tự làm mới và biết giữ tâm thanh tịnh của chính mình. Nhờ đó, phiền não vọng tưởng dần dần bị loại trừ, thậm chí không cần khắc ý diệt vọng tưởng hay đoạn trừ tập khí. Tập khí phiền não chẳng qua chỉ là thói quen. Hòa Thượng nói chỉ cần thay đổi thói quen. Trước đây luôn **“vì mình mà lo nghĩ”** thì bây giờ hãy **“vì chúng sanh mà lo nghĩ”**. Trước đây **“vì nhà mình mà lo nghĩ”** thì bây giờ hãy **“vì trường mà lo nghĩ”**. Trước đây mình **“vì hạnh phúc của con mình mà lo nghĩ”** thì bây giờ **“nghĩ đến no ấm, hạnh phúc cho các con ở trường”**. Như vậy mình đã mở rộng được tâm lượng và tập khí **“tự tự tự lợi”** sẽ nhỏ dần.

Theo Hòa Thượng, trong công cuộc khắc chế phiền não, loại trừ tập khí, không gì khác hơn là cố gắng thay đổi thói quen. Nếu không nghe Kinh, nghe pháp, nghe lời giảng dạy thì không thể biết cách để thay đổi tập khí. Tu hành là sửa đổi. Một xe hỏng bộ phận nào thì thay đổi bộ phận đó thì sẽ thành mới. Muốn đại tu chiếc xe đó thì xe thuộc hãng nào phải đưa vào hãng đó mà thay đổi, sửa chữa một lần thì xe hoàn toàn

mới. Cũng vậy, nếu chúng ta tu hành học Phật mà không gặp được người có đức hạnh, có học tập, có tu hành thì cũng không có ai giúp đỡ cho mình.

Chúng tôi nếu không có nhiều năm được Hòa Thượng chỉ dạy thì không biết chúng tôi với năng lực này, với đầu óc này sẽ thành người như thế nào. Một con người đầy năng lượng mà đi làm việc xấu thì thế gian mệt mỏi. Nhờ lời dạy của Hòa Thượng mà chúng tôi y giáo phụng hành nên cứ sửa dần lỗi lầm, càng sửa thì càng thấy mình tốt hơn nên tiếp tục nỗ lực làm. Càng làm thì niềm tin càng sanh khởi, niềm tin càng sanh khởi thì làm việc càng quyết liệt hơn. Nhờ đó kết quả càng tuyệt vời hơn, kết quả càng tuyệt vời lại bổ trợ cho niềm tin càng vững chắc hơn.

Nếu không có Kinh pháp, không có giáo huấn của Phật Bồ Tát Thánh Hiền và không có giáo huấn sáng suốt của các bậc Thầy như Hòa Thượng thì ai sẽ giúp sửa lỗi cho chúng ta. Ngày ngày, chúng ta cũng làm nhưng là làm theo tập khí, phiền não, vọng tưởng của chính mình.

Hòa Thượng nói **“Thế Tôn nói với chúng ta rằng vọng tưởng, chấp trước là hai loại đại căn, đại bệnh chướng ngại chúng ta thành tựu. Vọng tưởng, chấp trước càng sâu nặng thì đọa lạc sẽ thật sâu. Trí tuệ thì không thể sanh khởi. Cho nên trong sáu cõi, chúng sanh trong địa ngục vọng tưởng, chấp trước rất nhiều.”** Hòa Thượng dạy chỗ này là muốn khẳng định rằng những chúng sanh có vọng tưởng, chấp trước quá sâu nặng thì phải đến nơi địa ngục.

**“Vọng tưởng chấp trước của Bồ Tát rất nhẹ, cho nên họ có trí tuệ. Nếu đem vọng tưởng chấp trước thấy đều đoạn dứt thì đã chứng được trí tuệ vô thượng viên mãn (quả vị Phật). Cho nên có thể thấy được hai loại phiền não này là đại căn đại bệnh. Chân thật tất cả đều là hại, không có chút lợi nào hết. Vậy thì tại sao chúng ta không xả bỏ đi vọng tưởng chấp trước cứ dính chặt trong chúng ta”.** Vọng tưởng, chấp trước vô cùng vi tế, nếu hằng ngày chúng ta không quán sát thì chúng ta sẽ không nhận ra. Cho nên Hòa Thượng dạy là buông bỏ không được cũng phải buông bỏ. Buông bỏ nhiều không được thì buông bỏ ngày một ít để dần dần hoàn toàn buông bỏ, lúc ấy mới có thể rời khỏi được thế gian này./.

\*\*\*\*\*

### **Nam Mô A Di Đà Phật**

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*